



	<p>học sinh tự học;</p> <p>(2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh;</p> <p>(3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên;</p> <p>Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.</p>				
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	<b>5</b>	<b>MỨC 2</b>	
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	<b>10</b>	<b>MỨC 2</b>	- Tổ chức các cuộc thi trên mạng: thi IOE; Trang Nguyên Tiếng Việt; Violympic Toán – Tiếng Việt; Violympic Toán - Tiếng Anh;...
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		<b>2</b>		<a href="https://trangnguyen.edu.vn/">https://trangnguyen.edu.vn/</a> <a href="https://ioe.vn/trang-chu">https://ioe.vn/trang-chu</a> <a href="https://www.violympic.vn/">https://www.violympic.vn/</a>
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.	20	<b>7</b>	<b>MỨC 3</b>	100% giáo viên
	- Tỷ lệ giáo viên có thể		<b>7</b>		

	khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học				100% giáo viên
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		<b>6</b>		100% giáo viên
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	<b>8</b>	<b>MỨC 3</b>	100% phòng học
	Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học		<b>7</b>		2 HS/máy
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		<b>0</b>		0
<b>2</b>	<b>Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục</b>	<b>100</b>	<b>73</b>	<b>MỨC 2</b>	
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				<p>Ban chỉ đạo CNTT (Trưởng ban: đ/c Trần Thị Minh Nghĩa- Hiệu trưởng; nghia23976@gmail.com. ĐT 0946115798):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định thành lập Tổ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục: số 53/QĐ-THQT ngày 25/9/2023</li> <li>- Quyết định thành lập Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử số 54/QĐ-THQT ngày 26/9/2023.</li> <li>- Quyết định thành lập Ban chỉ đạo “Chuyển đổi số”: số 55/QĐ-THQT ngày 26/9/2023</li> <li>- Quyết định thành lập Ban quản trị Website (Cổng thông tin điện tử) số 56/QĐ-THQT ngày 26/9/2023.</li> <li>- Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên hệ thống phần mềm vnedu: số 62/QĐ-THQT ngày 05/10/2023.</li> <li>- Quyết định thành lập Tổ công tác triển khai Học bạ số tại trường TH Quán Trữ năm học 2023-2024: số 20QĐ-THQT.</li> </ul>

					- Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024: số 21/QĐ-THQT.
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				- KH thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục năm học 2023-2024: số 36/KH-THQT ngày 25/9/2023. - KH Triển khai Học bạ số tại trường Tiểu học Quán Trữ: số 17/KH-THQT ngày 22/4/2024. - KH tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường: số 20/KH-THQT ngày 03/5/2024.
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	70	5		- Quy chế Quản lý hoạt động Cổng thông tin điện tử trường Tiểu học Quán Trữ (Ban hành kèm theo Quyết định số 54/QĐ-THQT ngày 26/9/2023 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Quán Trữ). <a href="https://thquantru.haiphong.edu.vn/">https://thquantru.haiphong.edu.vn/</a> - Quy chế về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên hệ thống phần mềm Vnedu (Ban hành kèm theo Quyết định số 62/QĐ-THQT ngày 05/10/2023 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Quán Trữ). <a href="https://vnedu.vn/">https://vnedu.vn/</a> - Quy chế dạy học trực tuyến năm học 2023-2024.
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		5		<a href="https://truong.haiphong.edu.vn/C1/DSGiaoVien.aspx">https://truong.haiphong.edu.vn/C1/DSGiaoVien.aspx</a>
	- Có triển khai số điểm điện tử, học bạ điện tử		10		- KH triển khai Học bạ số tại trường Tiểu học Quán Trữ: số 17/KH-THQT ngày 22/4/2024. - Quy chế về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên hệ thống phần mềm Vnedu (Ban hành kèm theo Quyết định số 62/QĐ-THQT ngày 05/10/2023 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Quán Trữ).
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		5		<a href="https://haiphong.qlcb.vn/Login?ReturnUrl=%2fView%2femployee%2femployeeProfileList">https://haiphong.qlcb.vn/Login?ReturnUrl=%2fView%2femployee%2femployeeProfileList</a>
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		9		
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		9		
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		5		Phần mềm MISA Mimosa 2020 <a href="https://mimosa.misa.vn/">https://mimosa.misa.vn/</a>

	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6		<a href="https://truong.haiphong.edu.vn/C1/DSGiaoVien.aspx">https://truong.haiphong.edu.vn/C1/DSGiaoVien.aspx</a>
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	5		<a href="https://thquantru.haiphong.edu.vn/">https://thquantru.haiphong.edu.vn/</a>
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		12		<a href="https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/ts_hosocuoicap">https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/ts_hosocuoicap</a>
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		2		<a href="https://emis.misa.vn">https://emis.misa.vn</a>